

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC THỌ  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 21/5/2020.

V/v tranh chấp “Hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Huy Trọng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Như Long và Ông Phạm Hồng Chương.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Mai Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2020/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 03 năm 2020 tranh chấp về “Hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/4/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2020/QĐST-HNGĐ ngày 08/5/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Võ Thị Hoài V; sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Tiến L, xã ĐL, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

2. Bị đơn: Anh Võ Hữu Th; sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn Tiến L, xã ĐL, huyện ĐT, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 30 tháng 12 năm 2019, bản tự khai tại hồ sơ và tại phiên tòa chị Võ Thị Hoài V trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Hoài V kết hôn với anh Võ Hữu Th trên cơ sở tình yêu tự nguyện, không bị ai lừa dối, ép buộc và đăng ký kết hôn ngày 17/02/2014 tại UBND xã Đức Lạng, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Sau khi kết hôn vợ chồng về chung sống tại thôn Tiến Lạng, xã Đức Lạng. Tình cảm vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn và ngày càng trầm trọng, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống; vợ chồng đã sống ly thân nhau 5 năm. Hiện nay chị Võ Thị

Hoài V xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Võ Vĩnh H, sinh ngày 25/12/2014, từ khi vợ chồng ly thân đến nay con sống chung với anh Th; nếu ly hôn chị V có nguyện vọng để cho anh Võ Hữu Th trực tiếp nuôi dưỡng con đến khi đủ 18 tuổi. Chị không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nợ chung: Chị V và anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Đối với bị đơn anh Võ Hữu Th, theo tài liệu có tại hồ sơ vụ án thể hiện:*

Sau khi Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ thụ lý vụ án đã phối hợp với chính quyền địa phương xã Đức Lạng trực tiếp đến nhà tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các văn bản tố tụng khác cho anh Võ Hữu Th. Anh Th không ở nhà nên Tòa án giao cho mẹ đẻ anh Th là bà Nguyễn Thị Tr nhận thay và có trách nhiệm thông báo, giao lại cho anh Th khi anh về nhà, bà Tr đã đồng ý nhận và có trách nhiệm thông báo, giao lại cho anh Th. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án anh Võ Hữu Th không đến Tòa án tham gia tố tụng. Đồng thời Tòa án đã làm việc với Công an xã Đức Lạng và xác định anh Võ Hữu Th có hộ khẩu tại Thôn Tiến L, xã ĐL, huyện ĐT hiện nay anh Th không có mặt tại địa phương thỉnh thoảng anh Th có về địa phương sinh sống. Tòa án đã tiến hành niêm yết công khai văn bản tố tụng tại thôn Tiến Lạng và Ủy ban nhân dân xã Đức Lạng.

Tại phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 08/5/2020 anh Th vắng mặt nên tòa án hoãn phiên tòa; tại phiên tòa hôm nay anh Võ Hữu Th vắng mặt lần thứ 2 không có lý do; chị Võ Thị Hoài V vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

*Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:*

- Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án thấy rằng Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã thực hiện đúng pháp luật. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án anh Võ Hữu Th đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng anh Th vắng mặt không có lý do là không chấp hành nghiêm túc quy định pháp luật.

- Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị Võ Thị Hoài V ly hôn anh Võ Hữu Th.

- Về con chung và cấp dưỡng: Căn cứ vào Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, giao con chung Võ Vĩnh H, sinh ngày 25/12/2014 cho anh Võ Hữu Th trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Võ Thị Hoài V không cấp dưỡng nuôi con cho anh Th.

- Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

- Về án phí: Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm b Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc chị Võ Thị Hoài V phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở xem xét đầy đủ các tài liệu có tại hồ sơ cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về thủ tục tố tụng*: Đây là quan hệ tranh chấp hôn nhân và gia đình quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 giữa nguyên đơn Võ Thị Hoài V và bị đơn anh Võ Hữu Th; cùng địa chỉ: Thôn Tiên L, xã ĐL, huyện ĐT nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, hai lần thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và các văn bản tố tụng khác theo quy định của pháp luật, anh Võ Hữu Th không có mặt tại Tòa án gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Ngày 08 tháng 5 năm 2020 Tòa án mở phiên tòa xét xử lần thứ nhất, anh Võ Hữu Th vắng mặt nên Hội đồng xét xử phải hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay anh Võ Hữu Th vắng mặt lần thứ 2 không có lý do nên căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh Võ Hữu Th.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Võ Thị Hoài V và anh Võ Hữu Th kết hôn trên cơ sở tình yêu tự nguyện, không bị ai lừa dối hay ép buộc và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đức Lạng, huyện Đức Thọ vào ngày 17/02/2014. Điều đó phù hợp với Giấy chứng nhận kết hôn của chị V và anh Th có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Tình trạng hôn nhân vợ chồng hòa thuận hạnh phúc được một thời gian ngắn thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm sống; vợ chồng đã sống ly thân nhau 05 năm mỗi người lo cuộc sống riêng mà không có sự liên lạc, quan tâm nhau, chứng tỏ mâu thuẫn giữa vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho chị Võ Thị Hoài V ly hôn anh Võ Hữu Th theo quy định tại Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. *Về con chung*: Vợ chồng có 01 con chung tên là Võ Vĩnh H, sinh ngày 25/12/2014. Từ thời điểm vợ chồng sống ly thân đến nay cháu H ở cùng với bố và ông bà nội tại Thôn Tiên L, xã ĐL, huyện ĐT, anh Th là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H đảm bảo điều kiện sống và học tập cho cháu phát triển bình thường nên giao cháu H cho anh Th tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng là có cơ sở theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 81, Khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Quá trình giải quyết vụ án anh Th không có yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[4]. Về tài sản và nợ chung: Chị V và anh Th không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo: Chị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Chị V và anh Th có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 4 Điều 147, Điều 179 Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, Khoản 1, 2 Điều 81, Khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm b Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 24, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận cho chị Võ Thị Hoài V ly hôn anh Võ Hữu Th.
2. Giao con chung Võ Vĩnh H, sinh ngày 25/12/2014 cho anh Võ Hữu Th trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi.

Chị Võ Thị Hoài V có quyền và nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3. Chị Võ Thị Hoài V phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chị V đã nộp đủ theo biên lai thu tiền số 0006016 ngày 09/03/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh.

4. Chị Võ Thị Hoài V có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/5/2020. Anh Võ Hữu Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- Chi cục THADS huyện Đức Thọ;
- UBND xã Đức Lạng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Huy Trọng**

